

Số: 1603/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 31 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án Ứng phó mưa lớn,
lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá trên địa bàn tỉnh Sơn La**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

*Theo đề nghị của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
tỉnh tại Tờ trình số 21/TTr- PCTT ngày 29 tháng 7 năm 2020,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án ứng phó mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất,
đá trên địa bàn tỉnh Sơn La (có Phương án kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban ngành
thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai tỉnh; Văn phòng thường trực
Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành
phố; Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo TW về PCTT;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên BCH PCTT & TKCN tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các sở, ban, ngành;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, *Mạnh-KT*, 13 bản.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lò Minh Hùng

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó với mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá trên địa bàn tỉnh Sơn La
(Kèm theo Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh)

Trên địa bàn tỉnh Sơn La, những năm gần đây thiên tai xảy ra phức tạp, cực đoan, khó lường: Những đợt mưa to trên diện rộng nhiều ngày, những trận mưa lớn trong nhiều giờ, những cơn mưa lớn kèm theo dông lốc bất chợt tập trung cục bộ với cường độ mạnh chưa từng có; xảy ra lũ quét, sạt lở đất, đá mang tính lịch sử, gia tăng cấp độ trên nhiều địa bàn; xuất hiện lũ lụt phi truyền thống và ở những nơi chưa từng xảy gia; nhiều nơi ở của cộng đồng, người dân từ bao đời nay sinh sống ổn định an toàn, hiện nay đã nằm trong vùng nguy cơ cao xảy ra lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá...Thiên tai mưa, lũ hàng năm đã gây thiệt hại lớn về người, tài sản và sản xuất, hậu quả ngày càng nghiêm trọng hơn.

Để ứng phó hiệu quả với thiên tai trong mùa mưa lũ, Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La ban hành Phương án Ứng phó với mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá trên địa bàn tỉnh Sơn La với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động, kịp thời ứng phó hiệu quả với các tình huống thiên tai cực đoan, khó lường xảy ra mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá trên địa bàn tỉnh, để giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra trong mùa mưa lũ.

- Nâng cao hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành ở các cấp, các ngành trong phòng ngừa thảm họa thiên tai, ứng phó các tình huống cấp bách, xử lý các sự cố bất thường do thiên tai gây ra trong mùa mưa lũ.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng và người dân chủ động, thích ứng các biện pháp phòng tránh, ứng phó hiệu quả với mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá trước diễn biến thời tiết, thủy văn và thiên tai ngày càng phức tạp, khó lường trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Trước mùa mưa lũ các cấp, các ngành bổ sung phương án ứng phó với mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá trong Phương án Ứng phó thiên tai hàng năm. Đảm bảo sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư thực hiện phương châm “bốn tại chỗ” để chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khẩn trương và hiệu quả khi xảy ra mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá gây các hình thế thiên tai nguy hiểm và tình trạng khẩn cấp.

- Cộng đồng và người dân chủ động, tự giác theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết và thiên tai, chấp hành nghiêm túc các quy định, hướng dẫn của chính quyền, cơ quan chức năng trong phòng, tránh, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

II. NỘI DUNG BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ

1. Hàng năm trước mùa mưa lũ các cấp, các ngành bổ sung phương án ứng phó với mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá trên địa bàn, lĩnh vực quản lý. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư ứng phó các tình huống thiên tai cực đoan, bất thường xảy ra.

2. Nhiệm vụ trọng tâm ứng phó mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá trong mùa mưa lũ

Trên cơ sở nội dung Phương án Ứng phó thiên tai hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt (*tại Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh*). Các cấp, các ngành bổ sung phương án ứng phó với mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá trong mùa mưa lũ những nội dung cụ thể như sau:

2.1. Trong mùa mưa lũ các cấp, các ngành tăng cường chỉ đạo

- Thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) tỉnh về công tác Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020; đặc biệt trong những tháng cao điểm của mùa mưa lũ, kịp thời nắm bắt diễn biến các hình thái thời tiết, thiên tai nguy hiểm (*mưa to dài ngày, mưa lớn trong nhiều giờ, xuất hiện lũ trên các sông, suối, khe suối, các vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, đá...*) trên địa bàn, lĩnh vực quản lý để kịp thời phòng tránh, ứng phó.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng tránh, ứng phó với thiên tai, đặc biệt ở các khu vực xung yếu, vùng thường xuyên, nguy cơ cao mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá.

- Kiểm tra, rà soát bổ sung lực lượng, phương tiện, vật tư đảm bảo hiệp đồng chặt chẽ, ứng phó kịp thời, khẩn trương và hiệu quả khi xảy ra mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá; sẵn sàng ứng phó trong trạng khẩn cấp, chỉ viện địa bàn khác khi có yêu cầu. Dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm thiết yếu phòng chống thiên tai trong mùa mưa lũ.

- Đảm bảo hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, dự báo, cảnh báo thiên tai thông suốt từ tỉnh đến huyện, xã, cấp thôn bản; thông tin, truyền tin kịp thời đến cộng đồng và người dân để chủ động phòng tránh, ứng phó hiệu quả.

- Kiểm tra việc bảo đảm an toàn cho nhân dân vùng ven sông, suối, khe rạch, vùng thấp trũng, vùng nguy cơ ngập lụt, cuốn trôi, sạt lở đất, đá mạnh, chủ động phương án di chuyển, sơ tán để bảo đảm an toàn.

- Các địa bàn cơ sở tại các xã, bản thường xuyên tổ chức kiểm tra, tuần tra các lưu vực, khe suối thượng nguồn chủ động khơi thông, thanh thải cây cành, vật nổi, sa bồi, tích tụ tạo thành những bờ ngăn tích lũ, dồn lũ, vỡ bờ xảy ra lũ ống, lũ quét bất ngờ, nguy hiểm đến vùng hạ du; phát hiện các vết nứt, cung trượt trên triền núi, sườn đồi thung thung lũng chủ động phòng tránh sạt lở đất, đá, đá lăn.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy trình, phương án bảo đảm an toàn cho các đập, hồ chứa, vùng hạ du công trình thủy lợi, thủy điện; các tuyến đường giao thông sung yếu; an toàn lưới điện; an toàn về người và tài sản các công trình đang thi công xây dựng trong mùa mưa lũ.

- Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ, cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và cảnh báo thiên tai.

- Chủ động nguồn lực tài chính phục vụ xử lý ngay từ giờ đầu xảy ra các tình huống, sự cố thiên tai bất ngờ, bất thường.

2.2. Chuẩn bị ứng phó với hình thế thời tiết, thiên tai nguy hiểm, mưa to nhiều ngày trên diện rộng

a). Đối với chính quyền các cấp

- Chỉ đạo việc tổ chức trực ban 24/24 giờ để theo dõi sát diễn biến, nắm bắt tình hình mưa, lũ; bố trí lãnh đạo thường trực, theo dõi và chỉ đạo công tác đối phó với mưa, lũ, thường xuyên báo cáo tình hình về mưa, lũ các sự cố thiên tai tại địa phương - kịp thời ban hành Công điện, văn bản chỉ đạo phòng tránh mưa lũ. Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai ứng phó và tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra đến cấp có thẩm quyền.

- Chỉ đạo, kiểm tra kết quả thực hiện việc bảo đảm an toàn cho nhân dân vùng ven sông, suối, khe lạch, vùng thấp trũng, vùng nguy cơ ngập lụt, cuốn trôi, sạt lở đất, đá mạnh, chủ động sơ tán để bảo đảm an toàn.

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng.

- Bảo đảm thông tin liên lạc, giao thông thông xuất, hệ thống truyền tải điện, cấp nước sinh hoạt đáp ứng yêu cầu chỉ đạo điều hành, ứng phó thiên tai.

- Sẵn sàng thực hiện phương án đối phó với lũ, lụt theo phương châm 4 tại chỗ: Chỉ huy tại chỗ; Lực lượng tại chỗ; Vật tư, phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ. Điều động lực lượng, phương tiện, vật tư để đối phó.

- Chủ động Kế hoạch, Phương án sơ tán dân vùng ven sông, suối, khe lạch, vùng thấp trũng, vùng nguy cơ ngập lụt, cuốn trôi, sạt lở đất, đá mạnh; thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, tài sản, công trình hạ tầng.

- Bố trí lực lượng ứng trực tại các đoạn đường bị ngập, ngầm tràn chảy xiết, những điểm sạt lở đất, đá để giám sát và hướng dẫn người, phương tiện qua lại để đảm bảo an toàn. Ngăn cấm người dân tham gia các hoạt động đánh bắt thủy sản, vớt củi, đi lại qua sông, suối.

- Chỉ đạo thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất phòng tránh thiệt hại do mưa lũ.

- Chỉ đạo Đài Phát thanh và Truyền hình, hệ thống truyền thanh địa phương, các phương tiện thông tin truyền thông đưa tin kịp thời về diễn biến thời tiết, tình hình thiên tai mưa, lũ và công tác chỉ đạo; tăng cường tuyên truyền phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng tránh, ứng phó với thiên tai mưa lũ.

- Tổng hợp, báo cáo đến cơ quan cấp trên về diễn biến mưa, lũ, lụt, tình hình đê điều và kết quả triển khai đối phó.

b). Đối với cộng đồng

- Theo dõi thông tin mưa, lũ và sự chỉ đạo của chính quyền qua đài phát thanh, truyền hình, các phương tiện thông tin truyền thông và hệ thống truyền thanh xã, phường, thông tin phổ biến của cấp quản lý thôn, bản, tiểu khu.

- Thực hiện kế hoạch theo dõi, tuần tra, kiểm tra theo sự phân công của chính quyền địa phương.

- Đối với nhân dân vùng ven sông, suối, khe suối, vùng thấp trũng, vùng nguy cơ ngập lụt, cuốn trôi, sạt lở đất, đá mạnh, chủ động sơ tán để bảo đảm an toàn.

- Sẵn sàng phương tiện, thiết bị, công cụ ứng phó với mưa, lũ, đảm bảo an toàn về người và tài sản. Chủ động dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm.

- Tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan chức năng trong các hoạt động sinh hoạt và sản xuất tại các khu vực không an toàn; không tham gia hoạt động đánh bắt thủy sản, đi lại qua sông, suối, khe suối, cầu tạm, khu vực sạt lở đất, đá khi mưa lũ.

- Chủ động kế hoạch thu hoạch lúa, hoa màu, bảo vệ vật nuôi, khu nuôi trồng thủy sản phòng tránh thiệt hại do mưa lũ. Dừng hoạt động sản xuất khi thấy không an toàn trong mưa, lũ.

- Kiểm tra thiết bị điện trong nhà, di dời các hoá chất, thuốc trừ sâu ra khỏi nơi có nguy cơ bị ngập;

- Báo cáo với chính quyền địa phương khi phát hiện thấy những sự cố bất lợi, nguy hiểm do lũ, lụt, sạt lở đất, đá.

2.3. Tổ chức ứng phó khi có mưa lớn, xảy ra lũ lụt, sạt lở đất, đá

a). Đối với chính quyền các cấp

- Tăng cường lực lượng trực ban 24/24 giờ, bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý các tình huống - ban hành công điện, văn bản chỉ đạo triển khai các phương án, biện pháp ứng phó kịp thời; thường xuyên báo cáo trên và cấp có thẩm quyền.

Đặc biệt tại địa bàn cơ sở từ cấp xã đến cấp thôn bản tổ chức thường trực theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thủy văn, tình hình thiên tai, nắm bắt thông tin chỉ đạo điều hành, kịp thời thông báo, cảnh báo, phổ biến đến cộng đồng và người dân để chủ động phòng tránh ứng phó.

- Tăng cường cán bộ, phân công nhiệm vụ cụ thể xuống các địa bàn cơ sở trực tiếp chỉ đạo ứng phó thiên tai, xác định rõ các khu vực trọng điểm xung yếu bị chia cắt cô lập, ngập sâu, khu dân cư ven sông, suối, khe suối, vùng thấp trũng, vùng nguy cơ ngập lụt, cuốn trôi, sạt lở đất, đá mạnh, công trình nguy cơ mất an toàn, tập trung các biện pháp xử lý kịp thời đảm bảo phòng, tránh an toàn với lũ cuốn trôi, ngập lụt, sạt lở đất, đá, đá lăn. Thông tin, phối hợp hiệp đồng kịp thời, hiệu quả ở mỗi địa bàn, lĩnh vực.

- Chỉ huy, điều hành ứng phó với mưa lớn, lũ lụt, sạt lở đất, đá phải kịp thời, kiên quyết, khẩn trương; tăng cường sự chỉ đạo trực tiếp của cấp uỷ và chính quyền các cấp, kịp thời huy động các nguồn lực các lực lượng vũ trang, lực lượng xung kích và sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị trong ứng phó và khắc phục hậu quả.

- Huy động khẩn cấp lực lượng, phương tiện, vật tư tổ chức thực hiện phương án ứng phó với mưa, lũ lụt, sạt lở đất, đá theo phương châm 4 tại chỗ. Lực lượng nòng cốt là Quân đội, Công an, Bộ đội Biên Phòng, Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã, triển khai các phương án bảo đảm an toàn khu dân cư, an toàn công trình, tham gia cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn, sơ tán di chuyển người và tài sản, cứu chữa người bị nạn, đảm bảo lực lượng chỉ viện khi có yêu cầu. Ứng trực xử lý tình huống, sự cố trên các tuyến đường giao thông sung yếu, các đập, hồ chứa, đường dây tải điện, thông tin liên lạc, viễn thông, chống úng ngập đô thị, bảo vệ sản xuất...

- Thực hiện sơ tán di dời dân vùng nguy hiểm do lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất, đá, đá lăn đến nơi an toàn.

- Thực hiện các hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, kịp thời cứu trợ đồ ăn, nước uống, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân vùng bị thiệt hại và nơi tạm cư sơ tán.

- Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng, bảo vệ sản xuất.

- Giữ vững thông tin liên lạc thông xuất phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, phối hợp hiệp đồng ứng phó; thông tin báo cáo kịp thời, thường xuyên về diễn biến, các tình huống, sự cố thiên tai và thiệt hại đến các cấp có thẩm quyền để chỉ đạo.

- Thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm cần thiết tại khu vực bị chia cắt và điểm sơ tán.

- Cắm mốc chỉ giới, biển báo, bố trí lực lượng ứng trực, canh gác, hướng dẫn người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập và những nơi có dòng chảy xiết, điểm sạt lở đất, đá, đá lăn.

Ngăn cấm người dân đánh bắt thủy sản, đi lại qua sông, suối, vớt củi, đơn phương tự ý cứu vớt tài, sản hoa màu trong cơn lũ.

- Đài Phát thanh và Truyền hình, hệ thống truyền thanh địa phương, các phương tiện thông tin truyền thông tăng cường thời lượng đưa tin kịp thời các bản tin cảnh báo thiên tai, công tác chỉ đạo điều hành, tình hình thiên tai mưa, lũ; phổ biến kiến thức, các hoạt động tổ chức ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai mưa, lũ.

- Thống kê thiệt hại, tổng hợp tình hình, báo cáo kịp thời đến cơ quan cấp trên, cấp có thẩm quyền về diễn biến mưa, lũ, tình hình thiệt hại và kết quả triển khai đối phó.

b). Đối với cộng đồng

- Thường xuyên cập nhật thông tin mưa, lũ, sạt lở đất, đá và sự chỉ đạo của chính quyền qua đài phát thanh, truyền hình và hệ thống truyền thanh xã, phường; thông tin phổ biến của cấp quản lý thôn, bản, tiểu khu để ứng phó các dạng thiên tai kịp thời, an toàn và hiệu quả. Đề cao cảnh giác thiên tai lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất, đá, đá lăn xảy ra bất ngờ, bất thường.

- Triển khai các hoạt động phương tiện, thiết bị, vật tư ứng phó với lũ, các biện pháp bảo đảm an toàn về người và tài sản. Chủ động sơ tán phòng tránh thiệt hại do lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất, đá, đá lăn và chấp hành chỉ đạo của chính quyền, cơ quan chức năng tại địa phương.

- Báo cáo ngay với chính quyền địa phương khi phát hiện thấy những sự cố bất lợi, nguy hiểm do lũ, lụt, sạt lở đất, đá, đá lăn, các sự cố tai nạn, sự cố công trình...

- Tham gia và chấp hành sự chỉ đạo của chính quyền trong việc huy động nhân lực, vật tư, phương tiện để ứng cứu, cứu hộ, cứu nạn theo sự phân công của chính quyền, lực lượng chức năng.

- Dừng hoạt động sản xuất khi đang có lũ, tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan chức năng.

- Không đánh bắt thủy sản, đi lại qua sông, suối, vớt củi, đơn phương tự ý cứu vớt tài, sản hoa màu trong cơn lũ; không đi qua các khu vực nước lũ chảy xiết, vùng sạt lở đất, đá, đá lăn, cầu tạm, khe suối khi có mưa lớn, xuất hiện lũ.

- Chủ động cho con em nghỉ học khi thấy không an toàn với mưa lớn, lũ cuốn trôi, ngập lụt, sạt lở đất, đá, đá lăn trên đường tới trường và điểm trường học.

- Chấp hành và chỉ dẫn, ngăn chặn người, phương tiện né tránh, không đi vào các khu vực biển báo, biển cấm, vùng nguy hiểm, xung yếu hoặc đang có sự cố mất an toàn.

2.4. Khắc phục hậu quả

- Khẩn trương tìm kiếm người mất tích, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ, giúp đỡ các gia đình nạn nhân.

- Bảo vệ an ninh trật tự và tài sản của người dân nơi sơ tán, khu vực dân cư bị thiệt hại.

- Hỗ trợ, trợ giúp lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu, nước sạch đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của người dân vùng thiên tai.

- Khôi phục nhà cửa, tiêu độc khử trùng, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh; khắc phục công trình thiết yếu phục vụ đời sống sinh hoạt (*hệ thống điện, nước, công trình giao thông, thông tin liên lạc...*), khôi phục sản xuất, kinh doanh, khắc phục công trình công cộng, cơ sở hạ tầng.

- Kịp thời tổ chức thống kê, đánh giá thiệt hại theo quy định, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ, đề xuất biện pháp, phương án khắc phục hậu quả, báo cáo cấp trên và cấp có thẩm quyền.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phân công trách nhiệm trong Phương án Ứng phó thiên tai hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2020. Các cấp, các ngành tập trung nguồn lực, đề cao trách nhiệm triển khai phương án, thực hiện các biện pháp ứng phó với mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá trên địa bàn, lĩnh vực quản lý.

Khi có hình thế thời tiết, thiên tai nguy hiểm, mưa to nhiều ngày trên diện rộng, xảy ra mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá tăng cường sự chỉ đạo trực tiếp của cấp uỷ và chính quyền các cấp và sự vào cuộc quyết liệt của toàn hệ thống chính trị; chỉ huy, điều hành ứng phó phải kịp thời, kiên quyết, khẩn trương, thống nhất; kịp thời huy động các nguồn lực, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng ứng phó và khắc phục hậu quả.

2. Trên cơ sở dữ liệu thống kê, dự báo những vùng sung yếu xảy ra lũ quét, sạt lở đất, đá, ngập lụt trong Phương án Ứng phó thiên tai trong năm đã được UBND tỉnh phê duyệt (*Phụ lục số 01, Phụ lục số 02 đính kèm*), trong mùa mưa lũ các sở, ban ngành, các huyện, thành phố, các đơn vị, địa bàn cơ sở tập trung rà soát, bổ sung phương án ứng phó với tình hình thực tế phát sinh; cảnh giác với các dạng thiên tai mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất, đá thường xảy ra bất ngờ, bất kỳ, phi truyền thống để chủ động ứng phó kịp thời khi thiên tai xảy ra trong mùa mưa lũ.

3. Căn cứ lực lượng, phương tiện, thiết bị, vật tư dự kiến trong Phương án Ứng phó thiên tai trong năm đã được UBND tỉnh phê duyệt (*Phụ lục số 03, Phụ lục số 04 đính kèm*) các sở, ban ngành, các huyện, thành phố, các đơn vị, địa bàn cơ sở tập trung rà soát, củng cố, bổ sung, lập Kế hoạch, Phương án chủ động, sẵn sàng lực lượng, phương tiện, thiết bị, vật tư trong trường hợp huy động khẩn cấp, ứng phó các tình huống bất ngờ xảy ra mưa lớn, lũ lụt, sạt lở đất, đá; sẵn sàng chi viện khi có yêu cầu.

4. Trách nhiệm một số ngành, lĩnh vực, các cơ quan, đơn vị trong tuyến đầu chuẩn bị ứng phó với hình thế thời tiết, thiên tai nguy hiểm và ứng phó ngay từ giờ đầu khi xảy ra thiên tai:

(1). Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh

Tổ chức thường trực, trực ban Phòng chống bão lũ 24/24 giờ theo quy định, theo dõi sát diễn biến thời tiết, các tình huống, sự cố thiên tai xảy ra. Kịp thời báo cáo, tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh thực hiện Công điện, nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Phòng, chống thiên tai Trung ương, ban hành những văn bản chỉ đạo các ngành, các huyện, đơn vị cơ sở chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời khi mưa lũ và thiên tai xảy ra.

Cập nhật thông tin dự báo, cảnh báo tình hình diễn biến thời tiết, thủy văn và thiên tai từ Trung ương, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Tây Bắc; các nội dung chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông kịp thời thông báo cho các tổ chức, nhân dân biết, triển khai nội dung chỉ đạo điều hành để chủ động phòng tránh, ứng phó hiệu quả.

(2). Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Tây Bắc

Chủ động cảnh báo sớm kịp thời cung cấp đầy đủ thông tin, dự báo, cảnh báo tình hình diễn biến thời tiết, thủy văn và thiên tai về cấp độ và phạm vi ảnh hưởng tới Văn phòng Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh, các sở ngành chức năng, Huyện uỷ, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan thông tin truyền thông để thông báo cho các tổ chức, nhân dân biết chủ động phòng tránh, ứng phó.

(3). Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Tăng cường thời lượng đưa tin kịp thời các bản tin về diễn biến thời tiết, tình hình thiên tai mưa, lũ, cảnh báo thiên tai, các Công điện, văn bản chỉ đạo, công tác chỉ đạo điều hành ứng phó; tuyên truyền, phổ biến các hoạt động phòng tránh, tổ chức ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai mưa, lũ.

(4). Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chủ động sẵn sàng lực lượng, phương tiện cứu nạn, cứu hộ, sơ tán người và tài sản, hỗ trợ chi viện khi có yêu cầu; phối hợp, hiệp đồng ứng phó hiệu quả các tình huống thiên tai; triển khai các biện pháp bảo vệ công trình trọng điểm, bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội, an ninh, quốc phòng.

(5). Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương

Tăng cường chỉ đạo kiểm tra, triển khai các phương án bảo vệ an toàn hồ, đập và vùng hạ du công trình thủy lợi, thủy điện; các phương án bảo vệ sản xuất, hỗ trợ lương thực hàng hoá, vật tư, nhu yếu phẩm cần thiết.

(6). Sở Giao thông Vận tải

Tập trung chỉ đạo rà soát, kiểm tra các tuyến đường, cầu cống, ngầm tràn sung yếu; sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư, vật liệu ứng phó mưa, lũ, sạt lở đất, đá ngập úng; phương tiện vận tải, phương tiện cơ giới tham gia ứng cứu khi có yêu cầu; phối hợp lực lượng Công an hướng dẫn, phân luồng giao thông tại các khu vực, tuyến đường nguy hiểm bị sạt lở đất, đá, chảy xiết, ngập sâu; triển khai phương án ứng phó khắc phục hậu quả mưa lũ đảm bảo an toàn giao

thông thông suốt, phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, cứu trợ, cung ứng các dịch vụ cần thiết cho khu vực bị lũ lụt, sạt lở đất, đá, ngập úng.

(7). Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc bảo đảm thông tin liên lạc, thông tin truyền thông thông suốt, an toàn hệ thống mạng điện tử phục vụ các hoạt động chỉ đạo điều hành, xử lý tình huống.

(8). Sở Y tế, Trung tâm Y tế dự phòng

Chủ động lực lượng y - bác sỹ, sẵn sàng các đội cấp cứu, chuẩn bị đủ cơ sở thuốc, phương tiện, vật tư, thiết bị cần thiết để đáp ứng nhu cầu cứu thương và khắc phục hậu quả, xử lý môi trường vệ sinh dịch tễ, phòng dịch kịp thời đảm bảo an toàn đời sống sinh hoạt cho nhân dân vùng thiên tai.

(9). Điện lực Sơn La

Tổ chức kiểm tra an toàn hành lang lưới điện, an toàn nguồn điện, thiết bị điện; có phương án xử lý khắc phục sự cố hư hỏng do mưa, lũ trong thời gian sớm nhất phục vụ các hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

(10). Cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện những nội dung tương tự cùng cấp tại địa bàn quản lý, ứng phó hiệu quả với hình thể thời tiết, thiên tai nguy hiểm và chủ động ứng phó ngay từ giờ đầu khi xảy ra thiên tai.

5. Cơ chế tổ chức hoạt động, chỉ đạo điều hành, tài chính, trách nhiệm của các sở, ban ngành cùng toàn thể hệ thống chính trị trong ứng phó với mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá được tổ chức triển khai khẩn trương, cấp bách trên cơ sở nội dung Phương án ứng phó thiên tai đã được UBND tỉnh phê duyệt trong năm (*Phương án ứng phó thiên tai năm 2020 UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2020*).

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan theo từng lĩnh vực, địa bàn quản lý triển khai thực hiện tốt các nội dung Phương án Ứng phó với mưa lớn, lũ quét, lũ lụt, sạt lở đất, đá trong mùa mưa lũ kịp thời và hiệu quả./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lò Minh Hùng

Phụ lục số 01
ĐỊA ĐIỂM CÓ NGUY CƠ CAO XẢY RA LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT VÀ NGẬP LỤT
(Kèm theo Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh)

STT	Huyện	Loại hình thiên tai	Địa điểm
1	Thành phố Sơn La	Lũ quét	Các lưu vực xã Chiềng Cọ; lưu vực Suối Nậm La; các cầu treo qua suối Nậm La thuộc địa bàn xã Hua La, Chiềng Cỏi; hồ chứa: Co Muông xã Chiềng Cọ, hồ Bản Mòng xã Hua La đang thi công.
		Sạt lở đất, đá lăn	Khu vực tổ 2 và tổ 10 phường Chiềng Lè; dọc suối Nậm La; bản Cọ, bản Bó Nong Cốc phường Chiềng An; đường tỉnh 117 (Sơn La - Mường Chanh); đường liên xã khu vực Chiềng Đen, Chiềng Cọ, Hua La, Quốc lộ 6 (đoạn tổ 10 phường Chiềng Lè).
		Ngập lụt	Khu vực xã Chiềng Xôm, khu vực dọc Mường thoát lũ Chiềng Sinh - Quyết Thắng, khu vực bản Co Pục xã Chiềng Ngần, khu vực dọc Mường thoát lũ từ tổ 14 phường Quyết Thắng (Huổi Hìn) đến suối Nậm La (phường Chiềng Cỏi) đặc biệt là đường Hoàng Quốc Việt - phường Chiềng Cỏi, trên QL6 đoạn Km 301 + 980 đến Km 302 + 150.
2	Mai Sơn	Lũ quét	Dọc lưu vực suối Nậm Pàn; lũ quét cục bộ những lưu vực nhỏ các xã: Chiềng Lương, Chiềng Chăn, Chiềng Ban, Chiềng Kheo, xã Tà Hộc, Nà Ót (trường THCS Dân tộc bán trú Nà Ót); hồ Tiên Phong, hồ Bản Kéo, hồ Nà Bó, hồ Đen Phường, hồ Bản Sắng, hồ Mường Bon, hồ Noong Ổ.
		Sạt lở đất, đá lăn	Khu vực các xã: Tà Hộc, Nà Bó, Bản Hà Sét xã Nà Ót; QL6, QL 4G (Mai Sơn - Sông Mã), đường tỉnh ĐT.110 (Mai Sơn - Tà Hộc), đường tỉnh 110 (Hát Lót - Chiềng Sung), đường tỉnh 113 (Cò Nòi -

STT	Huyện	Loại hình thiên tai	Địa điểm
			Phiêng Cầm), Hát Lót - Chiềng Mung, cầu treo trên địa bàn các xã: Mường Bon, Mường Bằng, khu vực trên các tuyến đường giao thông thuộc các xã: Chiềng Chăn, Phiêng Păn, Chiềng Lương, Chiềng Chung
		Ngập lụt	Khu vực dọc QL6 Km 270 - 275 (Nhà máy Mía đường Sơn La); các tiểu khu 4, 5, 6, 7, 9, 10, 13, 14, thị trấn Hát Lót; xã Chiềng Mung (QL6 Km 287 - 288); đường Tỉnh 103, đoạn trường THPT Cò Nòi
	Yên Châu	Lũ quét	Lưu vực suối Vạt, suối Sập, suối Pha Cúng xã Lóng Phiêng; lũ quét cục bộ lưu vực nhỏ các xã: Chiềng Đông, Tú Nang, Chiềng Tương; hồ Chiềng Khoi, hồ Mường Lựm
		Sạt lở đất, đá lăn	Bản Mỏ Than - xã Lóng Phiêng; bản Huổi Thón - xã Chiềng Hặc; khu tái định cư bản Quỳnh Sơn - xã Yên Sơn. Các tuyến đường giao thông xung yếu: QL 6 đoạn Km 214, 219, 229, 237, 254, 255, 258; QL.6C, Chiềng Sàng - Bó Phương và các tuyến đường liên xã, cầu treo trên địa bàn các xã dọc suối Sập từ xã Sập Vạt đến xã Chiềng Hặc; đường tỉnh ĐT.6C đi cửa khẩu Lao Khô; đường ĐT.103B từ xã Yên Sơn đi xã Chiềng On; tuyến đường từ QL6 đi xã Mường Lựm; đường đi xã Lóng Phiêng, xã Chiềng Tương; đường GTNT Hang Hóc - Bó Kiếng, xã Chiềng Hặc.
4	Thuận Châu	Lũ quét	Dọc lưu vực suối Muội, suối Dòn; lũ quét cục bộ trên những lưu vực nhỏ thuộc các xã: Bon Phặng, Nậm Lầu, Co Mạ, Bản Lầm, Mường Khiêng; cầu treo trên địa bàn các xã Chiềng Ngâm, Tông Lệnh; hồ chứa: Hồ Lái Bay, hồ Nong Chạy.

STT	Huyện	Loại hình thiên tai	Địa điểm
		Sạt lở đất, đá lăn	Trên địa bàn các xã: Nậm Lầu, Thôm Mòn, Tông Lạnh, Phổng Lập, Chiềng Bôm, các xã vùng cao, vùng di dân tái định cư; các tuyến đường giao thông xung yếu: QL6, đường tỉnh ĐT.108 (Thuận Châu - Co Mạ), đường tỉnh ĐT.107 (Chiềng Pắc - Quỳnh Nhai); các tuyến liên xã nội huyện, đặc biệt các tuyến khu tái định cư Tông Cọ - Bó Mười, Bó Mười - Liệp Tè, Co Mạ - Mường Bám.
		Ngập lụt	Trên địa bàn các xã: Tông Cọ, Tông Lạnh, Bó Mười, Thôm Mòn, ngập úng trên địa bàn xã Phổng Lái, khu vực chợ trung tâm thị trấn Thuận Châu.
5	Quỳnh Nhai	Lũ quét	Suối Nậm Giôn, suối Cà Nàng; các lưu vực trên địa bàn xã Mường Giôn và xã Chiềng Khay, suối Phiềng Xía, suối Lu thuộc địa phận xã Mường Giàng; xã Liệp Muội (lưu vực suối Muội).
		Sạt lở đất, đá lăn	Khu tái định cư bản Bia, bản Cươn, bản Bó Ban, bản Huổi Pay I, bản Huổi Pay II xã Chiềng Bằng; bản Phát Hương xã Cà Nàng; khu trường Trung học phổ thông và trung tâm thị tứ Mường Giôn xã Mường Giôn; bản Khứm xã Pá Ma Pha Khinh, trên địa bàn các xã: Chiềng Khay, Liệp Muội, Chiềng Khoang, Nậm É, Mường Sại, Mường Giàng; Mường Chiên; các tuyến đường giao thông xung yếu: QL279 (Cáp Na - Đèo Minh Thắng), QL6B, các tuyến liên xã nội huyện, đặc biệt các tuyến đường mới khu di dân tái định cư, tuyến Mường Giôn - Chiềng Khay, cầu treo trên địa bàn các xã Nậm É, Chiềng Sại.
		Ngập lụt	Trên địa bàn các xã: Chiềng Bằng, Chiềng Muôn, Mường Giàng; Huổi Bua khu điểm trường Tiểu học bản Xa, Bản Lọng Mường xã Mường Giôn.

STT	Huyện	Loại hình thiên tai	Địa điểm
6	Mường La	Lũ quét	Suối Nậm Păm, suối Nậm Mu, Nậm Dôn, suối Bú; cục bộ các lưu vực trên địa bàn Bản Pét - xã Tạ Bú, xã Mường Bú; xã Chiềng San, thị trấn Ít Ong, bản Huổi Lẹ - xã Nậm Dôn; cầu treo trên địa bàn các xã: Chiềng San, Chiềng Hoa, Tạ Bú, Mường Bú; Tiểu khu 1 khu vực dọc theo suối Cạn, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La; khu vực bản Lướt dọc theo suối Chiến, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La.
		Sạt lở đất, đá lăn	Các tuyến đường giao thông xung yếu: QL279D; đường liên xã nội huyện Mường La - Ngọc chiến, Mường La - Chiềng Lao, tuyến giao thông Pi Toong - Mường Trai tại đèo Co Ban; tuyến đường từ đường ĐT.109 đi bản Hin, bản Hồng; tuyến đường từ trung tâm xã Ngọc Chiến đi bản Pù Dảnh, bản Giàng Phủng, bản Nậm Nghiệp và tuyến đường từ Nậm Chiến đi Mù Cang Chải; tuyến đường liên xã Nậm Păm từ bản Piêng đi Hua Phiêng; tuyến đường từ trung tâm xã Tạ Bú đi bản Tà Lành, xã Chiềng Hoa; các tuyến đường từ Chiềng Hoa lên Chiềng Công, từ Chiềng Hoa đi Chiềng Ân, từ Chiềng Lao đi Nậm Giôn; tiểu khu 1 khu vực dọc theo Suối Cạn, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La.
		Ngập lụt	Thị trấn Ít Ong, các xã Tạ Bú, Mường Bú; khu vực bản Lướt dọc theo suối Chiến, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La
7	Mộc Châu	Lũ quét	Thị trấn Mộc Châu, dọc lưu vực suối Sập, suối Giăng; Lũ quét cục bộ những lưu vực địa bàn các xã: Chiềng Khừa, Chiềng Hắc, Tân Lập, Tân Hợp, Hua Păng, Quy Hướng, Nà Mường, Mường Sang
		Sạt lở đất, đá lăn	Các xã vùng dọc lòng hồ sông Đà, trên địa bàn xã Chiềng Hắc, xã Ta Liết; các tuyến đường giao thông xung yếu: QL6, QL43 (Vạn Yên - Lóng Sập), ĐT 104 (Mộc Châu - Tân Lập), ĐT 102 (Chiềng

STT	Huyện	Loại hình thiên tai	Địa điểm
			Sơn - Chiềng Xuân), các tuyến đường liên xã nội huyện
		Ngập lụt	Các vùng trũng thị trấn Mộc Châu, nông trường Mộc Châu; khu vực hạ lưu suối Mon (xã Mường Sang)
8	Vân Hồ	Lũ quét	Suối Tân, suối Quanh; cục bộ các lưu vực thuộc xã Mường Men; khu dân cư (đoạn từ bản Pa Cốp - Chua Tái, xã Vân Hồ đi bản Lũng Xá, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ); bản Suối Lìn, xã Vân Hồ
		Sạt lở đất, đá lăn	Bản Chiềng Đi xã Vân Hồ; bản Nà Bai xã Quang Minh, trên địa bàn các xã: Tân Xuân, Chiềng Khoa, Chiềng Yên, Suối Bàng, Song Khủa; các tuyến đường giao thông xung yếu: QL6, ĐT101 (Mộc Châu - Mường Tè), các tuyến đường liên xã; đường giao thông từ trung tâm xã Chiềng Xuân đến bản Sàng, xã Chiềng Xuân
		Ngập lụt	Khu vực các xã Lóng Luông, Vân Hồ (dọc trục đường QL6)
9	Phù Yên	Lũ quét	Trên suối Tắc, suối Sập; các lưu vực địa bàn các xã: Mường Cơi, Mường Lang, Mường Bang, Gia Phù; hồ Suối Chiêu, hồ Suối Hòm
		Sạt lở đất, đá lăn	Khu vực các xã: Mường Cơi, Mường Bang, Tường Tiến, Mường Thái, Nam Phong; rạn nứt trên địa bàn xã Tường Phù. Các tuyến đường giao thông xung yếu QL37, QL43, QL32B (Ngả Hai - Mường Cơi), ĐT114 (Tân Lang - Huy Hạ), các tuyến liên xã
10	Bắc Yên	Lũ quét	Trên các lưu vực các xã: Mường Khoa, Tạ Khoa, Hang Chú, Hồng Ngải, Háng Đồng, Pắc Ngà, Xím Vàng.
		Sạt lở đất, đá lăn	Sạt lở các tuyến đường giao thông xung yếu: QL37, đường tỉnh ĐT.112 (Bắc Yên - Làng Chếu), các tuyến đường liên xã nội huyện.

STT	Huyện	Loại hình thiên tai	Địa điểm
11	Sông Mã	Lũ quét	Trên lưu vực cục bộ các xã: Chiềng Khương, Bó Sinh, Nà Nghịu, Chiềng Khoong, Chiềng En, Mường Sai, Chiềng Sơ, Mường Hung.
		Sạt lở đất, đá lăn	Trên địa bàn các xã: Bó Sinh, Chiềng Phung; các tuyến đường giao thông xung yếu: QL4G, Tỉnh lộ 105 (Sông Mã - Púng Bính), Tỉnh lộ 115 (Nà Nghịu - Mường Lầm), các tuyến đường liên xã nội huyện; dọc bờ Sông Mã.
12	Sốp Cộp	Lũ quét	Trên lưu vực dọc suối các xã: Mường Và, Mường Lèo, Nậm Lạnh, Mường Lạn, Púng Bính, Dồm Cang.
		Sạt lở đất, đá lăn	Các tuyến đường giao thông xung yếu: QL4G, Tỉnh lộ 105 (Sông Mã ÷ Púng Bính), tuyến đường Mường Và ÷ Mường Cai huyện Sông Mã, các tuyến đường liên xã, đường dân sinh; đường vành đai biên giới. Cầu treo trên địa bàn các xã: Nậm Lạnh, Mường Lạn, Púng Bính; suối Nậm Công thuộc địa phận xã Sốp Cộp.

Phụ lục số 02
ĐỊA ĐIỂM CÓ NGUY CƠ CAO XẢY RA NGẬP LỤT TRÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh)

STT	Tên đường	Lý trình		Địa danh	Phạm vi ngập lụt (m)	Mức độ ảnh hưởng
		Từ Km	Đến Km			
I	Quốc lộ				1.719	
1	QL6B				130	
-		Km 2 + 780	Km 2 + 790	Xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu	20	Nước ngập úng, hư hỏng mặt đường, mất ATGT
-		Km 22 + 750	Km 22 + 860	Xã Chiềng Khoang, huyện Quỳnh Nhai	110	Nước ngập úng gây ách tắc giao thông, hư hỏng mặt đường, mất ATGT
2	QL6C				70	
-		Km 12 + 320	Km 12 + 390	Xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu	70	Lưu lượng nước lớn, cống ngang đường vào bãi đá không thoát nước kịp, nước tràn qua nền, mặt đường; không tập trung dòng chảy vào cống ngang đường trên QL6C mà chảy tràn trên mặt đường gây xói hỏng mặt đường và ách tắc giao thông
3	QL12				25	
-		Km 300 + 050		Bản Pá Lung, xã Chiềng En, huyện	25	Khi nước lũ trên Sông Mã lên cao gây ra ngập úng,

STT	Tên đường	Lý trình		Địa danh	Phạm vi ngập lụt (m)	Mức độ ảnh hưởng
		Từ Km	Đến Km			
				Sông Mã		các phương tiện không thể lưu thông qua lại, gây tắc đường
4	QL37				130	
-		Km 378 + 420	Km 378 + 500	Thị trấn Phù Yên,	80	Ngập úng cục bộ do cống ngang đường không thoát kịp, phía hạ lưu bị san lấp mặt bằng và đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, huyện không giải phóng được mặt bằng để XD cống mới
-		Km 383 + 710	Km 383 + 760	Xã Huy Hạ, huyện Phù Yên	50	Do đường vào bản Nong Vai, xã Huy Hạ rộng 3,5m bằng BTXM giao với QL37 tại Km 383 + 727 không có rãnh dọc và cống rãnh dọc với QL37. Khi xảy ra mưa lớn, đường BTXM trở thành “mương” dẫn nước mưa đổ xuống QL37 gây ngập úng cục bộ
5	QL43				1.164	
-		Km 46 + 550	Km 46 + 650	Xã Nà Mường, huyện Mộc Châu	100	Dòng chảy bị bồi lấp tôn cao, lưu lượng nước thoát chậm ngập úng mặt đường tràn

STT	Tên đường	Lý trình		Địa danh	Phạm vi ngập lụt (m)	Mức độ ảnh hưởng
		Từ Km	Đến Km			
-		Km 52 + 150	Km 52 + 300	Xã Hua Păng, huyện Mộc Châu	150	Dòng chảy bị bồi lấp tôn cao, lưu lượng nước thoát chậm ngập úng mặt đường tràn
-		Km 64 + 900	Km 65 + 050	Xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu	150	Dòng chảy bị bồi lấp tôn cao, lưu lượng nước thoát chậm ngập úng mặt đường tràn
-		Km 73 + 600	Km 73 + 750	Thị trấn Nông trường, huyện Mộc Châu	150	Nhân dân xây dựng nhà ở tôn nền nhà cao hơn mặt đường, nương thoát nước từ cống ngang đường ra hệ thống thoát nước chung bị san lấp thu hẹp gây ngập úng nền mặt đường
-		Km 74 + 450	Km 74 + 550	Thị trấn Nông trường, huyện Mộc Châu	100	Nhân dân xây dựng nhà ở tôn nền nhà cao hơn mặt đường, nương thoát nước từ cống ngang đường ra hệ thống thoát nước chung bị san lấp thu hẹp gây ngập úng nền mặt đường
-		Km 77 + 800	Km 78 + 100	Thị trấn Nông trường, huyện Mộc Châu	300	Nhân dân xây dựng nhà ở tôn nền nhà cao hơn mặt đường, nương thoát nước từ cống ngang đường ra hệ thống thoát nước chung bị san lấp thu hẹp gây ngập úng nền mặt đường

STT	Tên đường	Lý trình		Địa danh	Phạm vi ngập lụt (m)	Mức độ ảnh hưởng
		Từ Km	Đến Km			
-		Km 80 + 300	Km 80 + 514	Thị trấn Nông trường, huyện Mộc Châu	214	Nhân dân xây dựng nhà ở tôn nền nhà cao hơn mặt đường, mương thoát nước từ cống ngang đường ra hệ thống thoát nước chung bị san lấp thu hẹp gây ngập úng nền mặt đường
6	QL279D				200	
		Km 93 + 000	Km 94 + 100	Xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La	200	Do người dân 2 bên đường san lấp, tôn cao mặt bằng phần đất phía ngoài giáp nền đường làm cho nước dâng lên và không tiêu thoát được gây ngập lụt tắc đường
II	Đường tỉnh				1.302	
1	ĐT.101				70	
-	Đoạn Lóng Luông - Phiêng Luông	Km 15 + 150	Km 15 + 200	Xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ	50	Hạ lưu cống ngang đường bị san lấp gây tắc dòng chảy, làm ngập úng nền, mặt đường
-		Km 20 + 370	Km 20 + 390	Thị trấn Nông trường, huyện Mộc Châu	20	Hạ lưu cống ngang đường bị san lấp gây tắc dòng chảy, làm ngập úng nền, mặt đường
2	ĐT.102				15	

STT	Tên đường	Lý trình		Địa danh	Phạm vi ngập lụt (m)	Mức độ ảnh hưởng
		Từ Km	Đến Km			
-		Km 34 + 00	Km 34 + 015	Xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu	15	Cổng ngang đường không đủ khả năng thoát nước khi có mưa lớn gây ngập úng cục bộ
3	ĐT.104				400	
-		Km1 + 400	Km 1 + 800	Thị trấn Nông trường, huyện Mộc Châu	400	Nhân dân xây dựng nhà ở tôn nền nhà cao hơn mặt đường, mương thoát nước từ cổng ngang đường ra hệ thống thoát nước chung bị san lấp thu hẹp gây ngập úng nền mặt đường
4	ĐT.109				10	
-		Km 32 + 680	Km 32 + 690	Xã Ngọc Chiến, huyện Mường La	10	Mưa lớn xói trôi 01 cửa tràn
5	ĐT.110				200	
	Hát Lót - Mường Bú					
		Km 4 + 250	Km 4 + 450	Xã Nà Bó, huyện Mai Sơn	200	Nước chảy tràn từ bên trái qua bên phải do đoạn tuyến có trắc dọc trũng thấp và không có cống thoát nước ngang đường
6	ĐT. 113				80	
-		Km 0 + 700		Bản Nà Ót, xã Nà Ót, huyện Mai Sơn	80	Nước ngập, sa bồi ứ đọng lưu thông qua lại khó

STT	Tên đường	Lý trình		Địa danh	Phạm vi ngập lụt (m)	Mức độ ảnh hưởng
		Từ Km	Đến Km			
						khăn, trơn trượt gây mất ATGT
7	ĐT.114				337	
a	Km 0 - Km 70					
-		Km 5 + 700	Km 5 + 900	Xã Tân Lang, huyện Phù Yên	200	Trắc dọc đoạn tuyến trùng thấp, nhân dân tôn nền nhà hai bên cao hơn cao độ mặt đường
-		Km 9 + 000	Km 9 + 070	Xã Tân Lang, huyện Phù Yên	70	Trắc dọc đoạn tuyến trùng thấp, nhân dân tôn nền nhà hai bên cao hơn cao độ mặt đường
-		Km 61 + 902	Km 61 + 922	Xã Huy Tường, huyện Phù Yên	20	Nước ngập nền, mặt đường do cống chìm thoát nước ngang đường mất tác dụng, thiết kế cống mới
-		Km 69 + 010	Km 69 + 042	Xã Huy Tường, huyện Phù Yên	32	Đường tràn khẩu độ nhỏ không đủ khả năng thoát nước thường xuyên bị ngập gây ách tắc giao thông
b	Mường Bang - Đông Ngành					
-		Km 3 + 050	Km 3 + 065	Xã Mường Bang, huyện Phù Yên	15	Trắc dọc trùng thấp, đường cạnh suối, khi nước lớn nước ngập nền, mặt đường

STT	Tên đường	Lý trình		Địa danh	Phạm vi ngập lụt (m)	Mức độ ảnh hưởng
		Từ Km	Đến Km			
8	ĐT.116				10	
-	Mường Bú - Chiềng Khoang	Km 43 + 400	Km 43 + 410	Xã Chiềng Ngâm, huyện Thuận Châu	10	Trắc dọc trũng thấp, vị trí khe nước; mùa mưa thường gây ngập úng
9	ĐT.117				180	
-	Chiềng Bôm - Mường É	Km 9 + 800	Km 9 + 980	Xã Phông Lập, huyện Thuận Châu,	180	Nhân dân xây tường bao sát 2 bên đường, khi mưa sa bồi chảy dọc theo đường lắng đọng sa bồi trên mặt đường

Phụ lục số 03
DỰ KIẾN LỰC LƯỢNG HUY ĐỘNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN
(Kèm theo Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh)

Đơn vị : Người

STT	Lực lượng	Tỉnh	Huyện, thành phố	Phường, xã, thị trấn	Tổng cộng
1	Quân sự	150	330	200	680
2	Công an	150	330	200	680
3	Bộ đội biên phòng	100	150		250
4	Y tế	30	110	300	440
5	Hội Chữ thập đỏ	10	90		100
6	Doanh nghiệp	100	200		300
7	Dân quân, thanh niên xung kích	300	550	5.900	6.750
8	Lực lượng khác	200	100	500	800
Tổng các lực lượng		1.040	1.860	7.100	10.000

Phụ lục số 04
DỰ KIẾN PHƯƠNG TIỆN, VẬT TƯ HUY ĐỘNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN
(Kèm theo Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh)

STT	Danh mục phương tiện, trang thiết bị	Đơn vị	Ngành,doanh nghiệp	Huyện, thành phố	Tổng cộng
1	Xe tải các loại	Chiếc	30	60	90
2	Xe cứu thương	Chiếc	5	12	17
3	Xe mô tô	Chiếc	300	550	850
4	Xe chuyên dùng các loại	Chiếc	50	60	110
5	Máy xúc máy ủi	Chiếc	33		33
6	Xuồng, thuyền máy	Chiếc	5	45	50
7	Thiết bị chữa cháy đồng bộ	Bộ	02	09	11
8	Máy bơm nước các loại	Chiếc	3	125	128
9	Máy phát điện	Chiếc	10	515	525
10	Cửa máy các loại	Chiếc		41	41
11	Máy khoan cắt bê tông	Chiếc		20	20
12	Phao tròn	Chiếc	588	7.827	8.415
13	Áo phao	Chiếc	787	6.195	6.982

STT	Danh mục phương tiện, trang thiết bị	Đơn vị	Ngành,doanh nghiệp	Huyện, thành phố	Tổng cộng
14	Nhà bạt các loại	Bộ	192	435	627
15	Xà beng các loại	Cái		1.200	1.200
16	Cuốc và xẻng	Cái		2.400	2.400
17	Cưa tay	Cái		120	120
18	Hóa chất khử trùng tiêu độc				
-	Thuốc Cloramin tiêu khuẩn vệ sinh môi trường	Viên	200.000		200.000
-	Thuốc Cloramin tiêu khuẩn vệ sinh môi trường	Kg	560		560
-	Hóa chất xử lý nước Fur	Hộp	160		160
-	Dung dịch Manugel	Chai 500ml	155		155
19	Thuốc	Cơ số	200	50	250
20	Dự trữ xăng dầu	M ³		240	240